

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 08/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Hiền

2. Ông Lương Văn Kế

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1972 tại xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn TN, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Mạnh Đ và bà Đào Thị N; có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con, lớn sinh năm 1993 và nhỏ sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Bị tạm giữ ngày 04/9/2019, bị tạm giam ngày 07/9/2019 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

2. ĐÀO VĂN Q, sinh năm 1968 tại xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn BH, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đào Văn Ng và bà Hoàng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị S (đã ly hôn) và 03 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 21/8/2002 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 08 năm tù.

Bị tạm giữ ngày 04/9/2019, bị tạm giam ngày 07/9/2019 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1990 “*vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn NL, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên

- Ông Đào Văn Tr, sinh năm 1971 “*vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/9/2019, tại nhà tang lễ thôn BH, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên tổ công tác của Công an huyện Tiên Lữ kết hợp với Công an xã TS tiến hành tuần tra, kiểm soát phát hiện, bắt quả tang Đào Văn Q và Nguyễn Văn T đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Q 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), thu giữ trong lòng bàn tay trái của Q 01 xilanh bên trong chứa chất màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2). Q và T đều khai nhận đó là Heroin cả hai vừa mua của Đặng Văn Th sinh năm 1962 ở thôn PT, xã PC, thành phố HY với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T và Đào Văn Q ở xã TS, huyện T nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 05/9/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn Th ở thôn PT, xã PC, thành phố HY. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 551/PC09 ngày 07/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 thu của Đào Văn Q có khối lượng là 0,040g là ma túy loại Heroin; Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M2 thu của Đào Văn Q có khối lượng là 0,192g là ma túy loại Heroin.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận đều là đối tượng nghiện chất ma túy từ lâu. Khoảng 09 giờ ngày 04/9/2019, Nguyễn Văn T đi bộ đến nhà ông Hoàng Văn Ngh ở cùng thôn chơi thì gặp Đào Văn Q, nên đã rủ Q chung tiền đi mua ma túy về sử dụng. T nói với Q: “có tiền đưa cho tao 100.000đ để đi mua ma túy về sử dụng chung”, Q đồng ý đưa 100.000đ và bảo T lấy xe máy nhãn hiệu Honda Future biển số 89F2-2322 của mình đi mua ma túy. T điều khiển xe máy đến nhà Đặng Văn Th ở thôn PT, xã PC, thành phố HY nhờ mua ma túy hộ. Th cầm 200.000đ T đưa và mượn xe máy biển số 89F2-2322 đi về hướng xã LP, thành phố HY còn T đứng đợi tại dốc V, xã PC. Trong khi chờ Th, T vào một cửa hiệu thuốc mua 02 xi lanh, 02 ống nước cất với giá 5.000đ, khoảng 30 phút sau Th về đưa cho T 01 gói ma túy. T đi xe máy về nhà ông Ngh gặp Q đang đứng ở cổng, cả hai đến nhà tang lễ thôn BH, xã TS chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã thu giữ và quản lý: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 551/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 xilanh màu trắng, 02 ống Novocain 3% loại 2ml chưa sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future biển số 89F2-2322, số khung HJA0209YY089594, số máy JA02E-0089622.

Đối với Đặng Văn Th là người mua ma túy giúp các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã nhiều lần xác minh, làm việc tại địa phương nhưng Th đều vắng mặt, không biết ở đâu, làm gì nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTL ngày 13/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T, Đào Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T; xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; xử phạt bị cáo Đào Văn Q từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; thời gian chấp hành hình phạt của cả hai bị cáo được tính tính từ ngày tạm giữ 04/9/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin còn lại sau giám định và 01 xilanh màu trắng, 02 ống Novocain 3% loại 2ml chưa sử dụng; trả lại bị cáo Q chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future biển số 89F2-2322.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo T, Q tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 25 phút ngày 04/9/2019; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 04/9/2019; Biên bản khám xét; Kết luận giám định số 551/PC09 ngày 07/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 04/9/2019, Nguyễn Văn T và Đào Văn Q cùng chung tiền mua 0,232g Heroine mục đích để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, tại nhà tang lễ thôn BH, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên khi cả hai chuẩn bị sử dụng số ma túy trên thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy; nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy nhiều năm. Bị cáo Q đã bị xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng vừa mới chấp hành xong lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo T có bố đẻ là ông Nguyễn Mạnh Đ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm một cách giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng, rủ bị cáo Q cùng chung tiền mua ma túy để sử dụng, còn bị cáo Q khi được rủ rê cũng tích cực tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo T cao hơn bị cáo Q để cá thể hóa và sự công bằng khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không đảm nhiệm chức vụ hoặc hành nghề liên quan đến quản lý chất gây nghiện nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số heroin còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 551/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 xilanh màu trắng, 02 ống Novocain 3% loại 2ml chưa sử dụng là vật bị Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future biển số 89F2-2322 đã qua sử dụng thu giữ của Đào Văn Q, quá trình điều tra và tại phiên tòa có đủ căn cứ chứng minh là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại chiếc xe máy cho bị cáo Q.

Đối với Đặng Văn Th là người mua ma túy giúp các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã nhiều lần xác minh, làm việc tại địa phương nhưng Th đều vắng mặt, không biết ở đâu, làm gì nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đào Văn Q.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù (*hai năm tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2019.

Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 01 năm 09 tháng tù (*một năm chín tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 551/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 xilanh màu trắng, 02 ống Novocain 3% loại 2ml chưa sử dụng.

Trả lại bị cáo Đào Văn Q chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future biển số 89F2-2322, số khung HJA0209YY089594, số máy JA02E-0089622 đã qua sử dụng. (*Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 25/12/2019 giữa cơ quan Công an huyện Tiên Lữ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ*).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T và Đào Văn Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang